

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 10
CATALOGUE BÁNH XE SAU
HONDA AIR BLADE 125 - 150

Sơ đồ EPC · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150
(2020+) · Dùng cho HONDA AIR BLADE (2020)

Sơ đồ online:

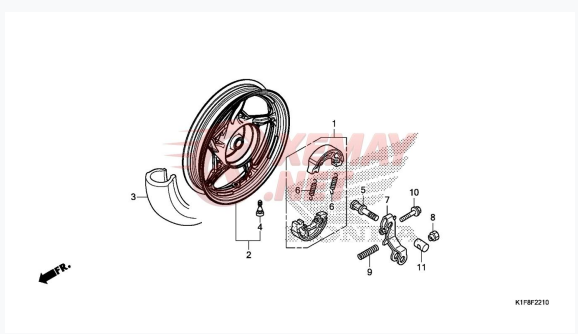
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-10-catalogue-banh-xe-sau-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001643> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 19 chi tiết	Có giá tham khảo: 19/19	Tổng giá trị: 8,454,764đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 10
CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA AIR
BLADE 125 - 150



Mã EPC	EPCDOV0001643
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE
Năm SX	2020
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+)
Số phụ tùng	19 chi tiết
Tổng giá trị	8,454,764đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (19 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA AIR BLADE 125 - 150**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bộ má phanh 06430-K44-V80 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 MÃ PHỤ TÙNG HONDA	06430K44V80	1	136,857đ
1	Bộ má phanh 06430-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	06430KWN900	1	195,060đ
2	Cụm vành đúc sau *NH303M* 42650-K1F-V00ZB HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	42650K1FV00ZB	1	2,532,869đ
2	Cụm vành đúc sau *NH303M* 42650-K1G-V00ZA HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	42650K1GV00ZA	1	2,532,869đ
3	Lốp sau (VEE) 42711-K1F-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160	42711K1FV01	1	818,263đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
3	Lốp sau (CST) (90/90-14M/C 46P) 42711-K27-V02 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	42711K27V02	1	595,397đ
3	Lốp sau 42711-K66-VE1 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	42711K66VE1	1	561,234đ
3	Lốp sau (IRC)(90/9014 46P) 42711-KVG-V41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150	42711KVG41	1	627,933đ
4	Van bánh xe 42753-GM9-743 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110	42753GM9743	1	61,306đ
4	Van vành xe 42753-K66-VE1 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH MODE, VISION 110	42753K66VE1	1	52,237đ
4	Van bánh xe trước (CST) 42753-KBN-902 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 110, VISION 110	42753KBN902	1	60,945đ
5	CAM PHANH SAU 43141-K29-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH MODE	43141K29900	1	61,819đ
5	CAM PHANH SAU 43141-KZR-600 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, VARIO 160	43141KZR600	1	58,565đ
6	Lò xo má phanh sau 43151-329-000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH MODE, VISION	43151329000	1	28,941đ
7	Cần kéo phanh sau 43410-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, SH MODE	43410KWN900	1	68,963đ
8	ốc điều chỉnh phanh 43459-GN5-760 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE, LEAD 110, SUPER DREAM, VARIO 160, WAVE 110	43459GN5760	1	10,854đ
9	Lò xo cần phanh sau 43472-KVB-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, LEAD 125, SH MODE, VISION 110	43472KVB900	1	14,472đ
10	Bu lông 6x32 90112-KVB-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	90112KVB900	1	25,326đ
11	Khớp nối b cần phanh 95015-32001 HONDA Xe Ga, Xe Số	9501532001	1	10,854đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng AIR BLADE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-10-catalogue-banh-xe-sau-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001643> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001643). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-10-catalogue-banh-xe-sau-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001643>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001643)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-10-catalogue-banh-xe-sau-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001643>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001643)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-22-10-catalogue-banh-xe-sau-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001643>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 22 - 10 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA AIR BLADE 125 - 150 (EPCDOV0001643)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.